TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HN** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 06/2021/HS-ST Ngày 26-02-2021	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HN,TỈNH ĐỒNG THÁP

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thống.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Ngô Thị Diễm Thúy;

2. Bà Trương Thị Bé Sáu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Kim Lài - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hoài - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố HN, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2021/TLST-HS, ngày 06 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2021/QĐXXST-HS, ngày 05 tháng 3 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn X, sinh ngày 04/4/2000, tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm 1, phường A, HN (nay là thành phố HN), tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 4/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Nguyễn Văn C, sinh năm: 1971 (chết) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1967; Vợ, con: Chưa có; Anh, chị, em ruột: 04 người, bị cáo là con lớn trong gia đình; Tiền sự: Có 01 tiền sự, ngày 31/12/2019, bị Công an thị xã HN (nay là thành phố HN), tỉnh Đồng Tháp ra Quyết định xử phạt hành chính với hình thức phạt tiền: 1.500.000đồng, về hành vi "Đánh bạc"; (chưa thực hiện việc nộp tiền phạt); Tiền án: Chưa; Tạm giữ: Không; Tạm giam: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người bào chữa của bị cáo là*: Ông Lê Văn Lợi – Luật sư cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đồng Tháp – Chi nhánh số 2 (có mặt);

Địa chỉ: Đường Lê Hồng P, khóm 2, phường A, thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Trần Thị HL, sinh năm 1985 (vắng mặt);

2. Lê PĐ, sinh năm 1989 (vắng mặt);

3. Nguyễn Văn P, sinh năm 1987 (vắng mặt);

Cùng nơi cư trú: Khóm 1, phường A, thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người làm chứng:*

1. Nguyễn Văn M, sinh năm 1982 (vắng mặt);

2. Nguyễn Thị Tứ, sinh năm 1976 (vắng mặt);

Cùng nơi cư trú: Khóm MNM, phường A, thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp.

3. Huỳnh Văn H, sinh năm 1984 (vắng mặt);

4. Huỳnh Thị N, sinh năm 1969 (vắng mặt);

Cùng nơi cư trú: Khóm 1, phường A, thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp.

5. Phạm Thanh T, sinh năm 1989 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Khóm 3, phường A, thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn X có 01 (Một) tiền sự về hành vi "Đánh bạc" bị Công an thị xã HN (nay là thành phố HN) xử phạt vi phạm hành chính vào ngày 13/12/2019 (chưa thực hiện việc nộp tiền phạt). Nhưng do bản thân bất chấp quy định của pháp luật về trật tự quản lý của Nhà nước về loại hình đánh bạc, thiếu ý thức tu dưỡng rèn luyện nhân cách nên Nguyễn Văn X tiếp tục tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền cùng với người khác, cụ thể như sau:

Vào khoảng 19 giờ 45 phút, ngày 18 tháng 9 năm 2020, Công an phường A, thị xã HN (nay là thành phố HN) thực hiện công tác tuần tra kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn phường A. Khi đến khu vực thuộc khóm 1, phường A, HN (nay là thành phố HN), tỉnh Đồng Tháp phát hiện Trần Thị HL và Nguyễn Văn X đang làm nhà cái tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức lắc tài xỉu với Lê PĐ và Nguyễn Văn P, mỗi lượt đặt cược "TÀI" hoặc "XỈU" từ 5.000 đồng đến 20.000 đồng, ngoài ra tại hiện trường còn có mặt Nguyễn Thị Tứ, Phạm Thanh T, Nguyễn Văn M, Huỳnh Văn H, Huỳnh Thị N.

Hình thức thắng - thua được xác định bằng chấm trên các cục mủ nhựa hình lục giác như sau: Số chấm từ 04 đến 10 chấm là "XỈU" và từ 11 đến 17 chấm là "TÀI"; 03 (*Ba*) mặt trên các cục mủ nhựa hình lục giác giống nhau có cùng chấm gọi là "BẢO". Theo quy ước nếu đặt "TÀI" ra "TÀI" là trúng, đặt "XỈU" ra "XỈU" là trúng, nếu nhà cái (còn gọi là người lắc hay người làm cái) "BẢO" thì thắng hết, tức "BẢO TÀI" thì thắng hết bên "XỈU", ngược lại bảo "BẢO XỈU" thì thắng hết bên "TÀI", bên còn lại không thắng cũng không thua (còn gọi là chạy). Trong đó: "BẢO XỈU" có 03 chấm, 06 chấm, 09 chấm và "BẢO TÀI" có 12 chấm, 15 chấm, 18 chấm. Khi chơi được khoảng hơn 05 ván thì bị lực lượng chức năng phát hiện lập biên bản về hành vi đánh bạc.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn X thừa nhận vào ngày 18/9/2020 tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức lắc tài xỉu; Trong đó: Trần Thị HL làm cái, có chuẩn bị số tiền 200.000đồng để tham gia chơi, còn X làm nhiệm vụ thu - chi tiền ăn - thua (làm dĩ) và được Loan trả công 50.000đồng cho một lần chơi.Lê PĐ và Nguyễn Văn P thừa nhận có tham gia lắc tài xỉu ăn thua bằng tiền cụ thể: Lê PĐ tham gia đánh bạc đặt 01 ván, với số tiền là 20.000đồng và bị thua; Nguyễn Văn P tham gia đánh bạc đặt 02 ván, mỗi ván với số tiền là 20.000đồng, cả 02 ván thua 40.000đồng và số tiền dùng vào mục đích đánh bạc là 20.000đồng. Riêng Nguyễn Thị Tứ, Phạm Thanh T, Nguyễn Văn M, Huỳnh Văn H, Huỳnh Thị N không thừa nhận tham gia đánh bạc chung với các đối tượng nêu trên.

Vật chứng Cơ quan điều tra đã thu giữ gồm:

- Thu tại chiếu bạc: Tiền Việt Nam đồng: 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng); 03 (Ba) cục mủ nhựa hình lục giác, trên mỗi cục có các chấm đỏ - đen, từ 01 đến 06 (hột xí ngầu); 01 (Một) cái đĩa màu trắng; 01 (Một) nắp nhựa hình tròn, màu xanh; 01 (Một) tấm mủ nhựa, có in nhiều số và chữ "XỈU – TÀI".

- Thu giữ trên người các đối tượng: Trần Thị HL, tiền Việt Nam 1.550.000đồng, trong đó có 200.000đồng mục đích sử dụng vào việc đánh bạc; Nguyễn Văn X, tiền Việt Nam 290.000đồng; Nguyễn Văn P, tiền Việt Nam 680.000 đồng (trong đó có 20.000đồng sử dụng vào việc đánh bạc) và 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; Phạm Thanh T, tiền Việt Nam 90.000đồng; Nguyễn Thị Tứ, tiền Việt Nam 540.000đồng.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố HN ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho: Trần Thị HL, tiền Việt Nam 1.350.000đồng (Một triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng); Nguyễn Văn X, tiền

Việt Nam 290.000đồng (Hai trăm chín mươi nghìn đồng); Nguyễn Văn P, tiền Việt Nam 660.000đồng (Sáu trăm sáu mươi nghìn đồng) và 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng hoạt động bên trong; Phạm Thanh T, tiền Việt Nam 90.000đồng (Chín mươi nghìn đồng); Nguyễn Thị Tứ, tiền Việt Nam 540.000đồng (Năm trăm bốn mươi nghìn đồng).

Trong quá trình điều tra, Nguyễn Văn X đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện.

Tại bản cáo trạng số: 03/CT-VKSTPHN ngày 30/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố HN truy tố bị cáo Nguyễn Văn X về tội " Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HN thực hành quyền công tố khẳng định hành vi của bị cáo Nguyễn Văn X đã phạm tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn X về tội "Đánh bạc". Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn X từ 03 tháng đến 05 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thuộc diện hộ nghèo, không có thu nhập ổn định, nên không đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Đối với Trần Thị HL là người làm cái, Lê PĐ và Nguyễn Văn P là người tham gia chơi nhưng không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi liên quan nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố HN đã đề nghị Công an thành phố HN xử phạt vi phạm hành chính, do đó không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý.

Về vật chứng vụ án và tài sản tạm giữ: Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố HN ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho: Trần Thị HL, tiền Việt Nam 1.350.000đồng (Một triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng); Nguyễn Văn X, tiền Việt Nam 290.000đồng (Hai trăm chín mươi nghìn đồng); Nguyễn Văn P, tiền Việt Nam 660.000đồng (Sáu trăm sáu mươi nghìn đồng) và 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng hoạt động bên trong; Phạm Thanh T, tiền Việt Nam 90.000đồng (Chín mươi nghìn đồng); Nguyễn Thị Tứ, tiền Việt Nam 540.000đồng (Năm trăm bốn mươi nghìn đồng). Xét thấy, việc xử lý vật chứng

của Cơ quan điều tra phù hợp với quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, do đó không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: 03 (Ba) cục mủ nhựa hình lục giác, trên mỗi cục có các chấm đỏ - đen, từ 01 đến 06 (hột xí ngầu), 01 (Một) cái đĩa màu trắng, 01 (Một) nắp nhựa hình tròn, màu xanh; 01 (Một) tấm mủ nhựa, có in nhiều số và chữ "XỈU – TÀI"; Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: Số tiền Việt Nam 370.000đồng (Ba trăm bảy mươi nghìn đồng).

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn X đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, Biên bản về hành vi đánh bạc ngày 18/9/2020, các tài liệu và chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo thống nhất với nội dung luận tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Luật sư bào chữa cho bị cáo xác định hành vi của bị cáo phạm tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Xã hội chủ nghĩa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn X đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà mình đã thực hiện như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, bản thân bị cáo đã có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc (đã bị xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền 1.500.000đồng, chưa thực hiện nghĩa vụ nộp phạt) nhưng xuất phát từ động cơ muốn có tiền tiêu

xài mà bị cáo lại tiếp tục có hành vi đánh bạc dẫn đến con đường phạm tội, cụ thể: Vào khoảng 19 giờ 45 phút, ngày 18 tháng 9 năm 2020, Trần Thị HL và Nguyễn Văn X đang làm nhà cái tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức lắc tài xỉu. Trong đó,Trần Thị HL làm cái, có chuẩn bị số tiền 200.000đồng để tham gia chơi, còn X làm nhiệm vụ thu - chi tiền ăn - thua (làm dĩ) và được Loan trả công 50.000đồng cho một lần chơi, Lê PĐ và Nguyễn Văn P tham gia đặt, mỗi lượt đặt cược "TÀI" hoặc "XỈU" từ 5.000đồng đến 20.000đồng. Khi chơi được khoảng hơn 05 ván thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang và thu giữ tại chiếu bạc số tiền 150.000đồng cùng các vật chứng có liên quan đến vụ án.

Căn cứ Biên bản về hành vi đánh bạc ngày 18/9/2020; Căn cứ lời thừa nhận của bị cáo, lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, cùng các tài liệu và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy đã có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn X đã phạm tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát.

Điều 321. Tội đánh bạc

"1. *Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm."*

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương.

Hiện nay tệ nạn cờ bạc xảy ra ngày càng phổ biến, phức tạp với thủ đoạn hết sức tinh vi, hậu quả từ việc đánh bạc làm ảnh hưởng đến đời sống hạnh phúc gia đình của người tham gia đánh bạc, đồng thời là nguyên nhân dẫn đến những vi phạm pháp luật khác, Đảng và Nhà nước ta đang ra sức đấu tranh phòng chống, đẩy lùi tệ nạn xã hội này góp phần vào công cuộc xây dựng nếp sống văn minh, gia đình văn hóa. Do đó đối với hành vi phạm tội của bị cáo pH được xử lý nghiêm để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[3] Về nhân thân: Bản thân bị cáo đã có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc, đã bị xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền 1.500.000đồng, trong thời gian chưa nộp phạt thì lại tiếp tục có hành vi tham gia đánh bạc. Hành vi

phạm tội của bị cáo thể hiện sự bất chấp, xem thường pháp luật nên pH xử phạt các bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy pH xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống cộng đồng một thời gian nhất định, để có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục cho bị cáo thấy được lỗi lầm của mình, phấn đấu trở thành con người tốt có ích cho gia đình và xã hội. Có như thế mới thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời cũng nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho những ai có ý định phạm tội như bị cáo.

Do bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự quyết định mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt quy định xét xử đối với bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Xã hội chủ nghĩa.

[6] Đối với Trần Thị HL là người làm cái, Lê PĐ và Nguyễn Văn P là người tham gia chơi nhưng không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi liên quan nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố HN đã đề nghị Công an thành phố HN xử phạt vi phạm hành chính, nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thuộc diện hộ nghèo, không có thu nhập ổn định, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[8] Về vật chứng vụ án và tài sản tạm giữ:

Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố HN đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho: Trần Thị HL, tiền Việt Nam 1.350.000đồng (Một triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng); Nguyễn Văn X, tiền Việt Nam 290.000đồng (Hai trăm chín mươi nghìn đồng); Nguyễn Văn P, tiền Việt Nam 660.000đồng (Sáu trăm sáu mươi nghìn đồng) và 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng hoạt động bên trong; Phạm Thanh T, tiền Việt Nam 90.000đồng (Chín mươi nghìn đồng); Nguyễn Thị Tứ, tiền Việt Nam 540.000đồng (Năm trăm bốn mươi nghìn

đồng). Xét thấy, việc xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra phù hợp với quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, do đó Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Đối với số tiền và các vật liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, gồm: 03 (Ba) cục mủ nhựa hình lục giác, trên mỗi cục có các chấm đỏ - đen, từ 01 đến 06 (hột xí ngầu); 01 (Một) cái đĩa màu trắng; 01 (Một) nắp nhựa hình tròn, màu xanh; 01 (Một) tấm mủ nhựa, có in nhiều số và chữ "XỈU – TÀI"; tiền Việt Nam 370.000đ (Ba trăm bảy mươi nghìn đồng), Hội đồng xét xử căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy và nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp pháp luật.

Từ các phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy nội dung luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để buộc bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Nhưng xét thấy bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, nên căn cứ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng xét xử quyết định miễn tiền án phí hình sự cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự**.**

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn X phạm tội *"Đánh bạc"*.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn X 03 (Ba) tháng tù.Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù**.**

- Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 03 (Ba) cục mủ nhựa hình lục giác, trên mỗi cục có các chấm đỏ - đen, từ 01 đến 06 (hột xí ngầu); 01 (Một) cái đĩa màu trắng; 01 (Một) nắp nhựa hình tròn, màu xanh; 01 (Một) tấm mủ nhựa, có in nhiều số và chữ "XỈU – TÀI"; Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Tiền Việt Nam tổng số 370.000đồng (Ba trăm bảy mươi nghìn đồng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/01/2021. Tất cả các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố HN đang quản lý).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23, điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số:

326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo Nguyễn Văn X được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26/02/2021).

Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND thành phố HN;
- Nhà tạm giữ Công an TP. HN;
- Cơ quan điều tra Công an TP. HN;
- Bị cáo;
- Những ngươi tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Minh Thống